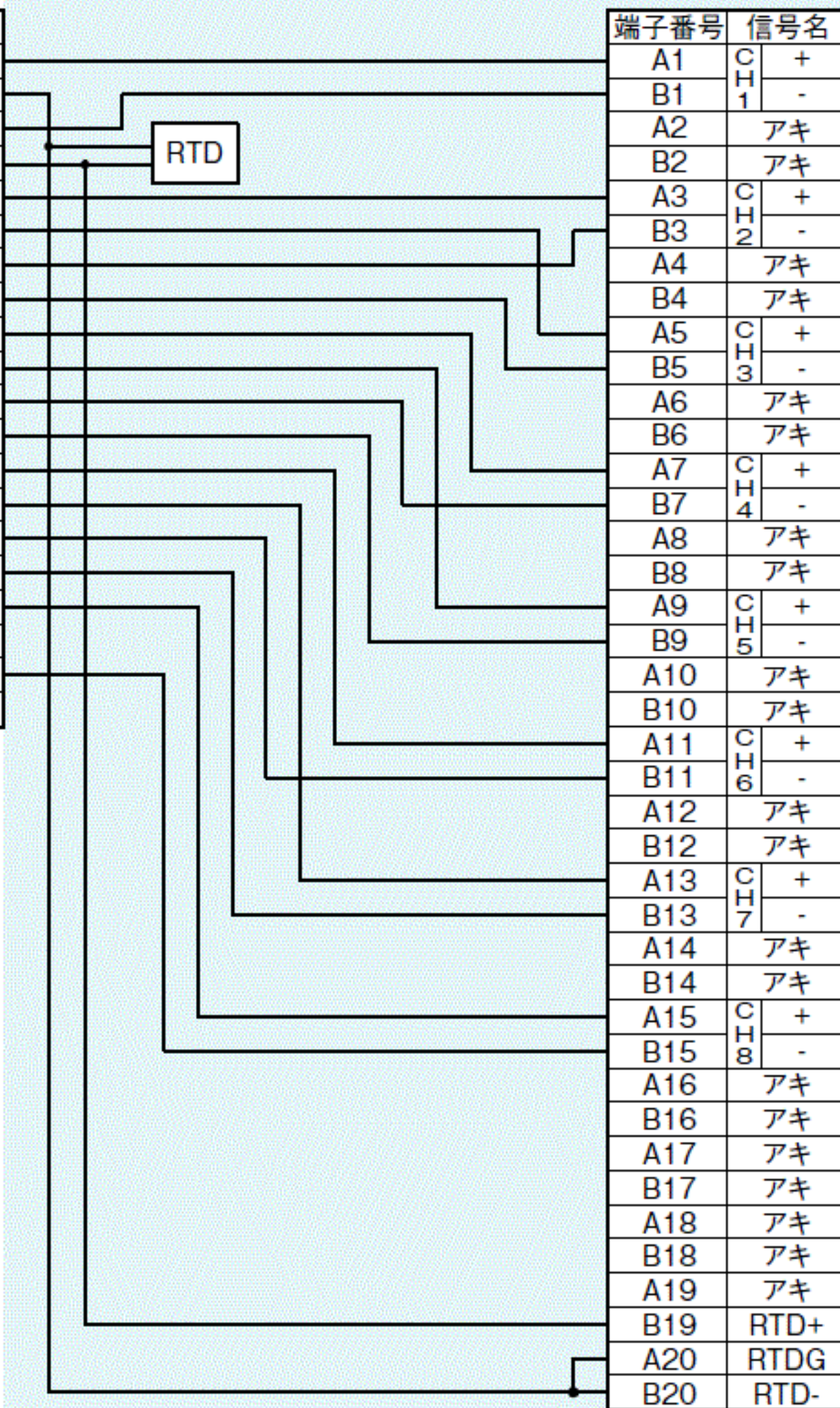


A1S68TD
端子台

TB2	TB1
TB4	TB3
TB6	TB5
TB8	TB7
TB10	TB9
TB12	TB11
TB14	TB13
TB16	TB15
TB18	TB17
TB20	TB19

端子番号	信号名
TB1	CH1+
TB2	RTD
TB3	CH1-
TB4	RTD
TB5	CH2+
TB6	CH3+
TB7	CH2-
TB8	CH3-
TB9	CH4+
TB10	CH5+
TB11	CH4-
TB12	CH5-
TB13	CH6+
TB14	CH7+
TB15	CH6-
TB16	CH7-
TB17	CH8+
TB18	FG
TB19	CH8-
TB20	FG

RTD



端子番号	信号名
A1	CH1+
B1	CH1-
A2	アキ
B2	アキ
A3	CH2+
B3	CH2-
A4	アキ
B4	アキ
A5	CH3+
B5	CH3-
A6	アキ
B6	アキ
A7	CH4+
B7	CH4-
A8	アキ
B8	アキ
A9	CH5+
B9	CH5-
A10	アキ
B10	アキ
A11	CH6+
B11	CH6-
A12	アキ
B12	アキ
A13	CH7+
B13	CH7-
A14	アキ
B14	アキ
A15	CH8+
B15	CH8-
A16	アキ
B16	アキ
A17	アキ
B17	アキ
A18	アキ
B18	アキ
A19	アキ
B19	RTD+
A20	RTDG
B20	RTD-

Q68TD-G-H01
Q68TD-G-H02
コネクタ

A1	○ ○	B1
A2	○ ○	B2
A3	○ ○	B3
A4	○ ○	B4
A5	○ ○	B5
A6	○ ○	B6
A7	○ ○	B7
A8	○ ○	B8
A9	○ ○	B9
A10	○ ○	B10
A11	○ ○	B11
A12	○ ○	B12
A13	○ ○	B13
A14	○ ○	B14
A15	○ ○	B15
A16	○ ○	B16
A17	○ ○	B17
A18	○ ○	B18
A19	○ ○	B19
A20	○ ○	B20

変換アダプタ